

Số: 21/2024/QĐST- HNGĐ

Chư Prông, ngày 05 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2024, về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Kim A, sinh năm 2004;

Trú tại: Tổ dân phố M, thị trấn CPr, huyện CPr, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Trần Văn D, sinh năm 1993;

Trú tại: Thôn B, xã T, huyện CPr, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 56, Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Kim A và Anh Trần Văn D nhất trí tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Bùi Thị Kim A và Anh Trần Văn D không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Bùi Thị Kim A và anh Trần Văn D thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

2.4. Về án phí sơ thẩm ly hôn:

Chị Bùi Thị Kim A và anh Trần Văn D thỏa thuận chị Bùi Thị Kim A tự nguyện nộp hết tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ trong số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ly hôn đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa

án số 0006707 ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho chị Bùi Thị Kim A 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã T;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã Ký)

Lê Khả Thế